

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ N  
TỈNH K**

Bản án số: **51/2025/HS-ST**  
Ngày: 10/6/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Đình Thanh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Anh Thư**

Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Trương Công Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa:** Bà **Đào Khánh Ly** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2025/TLST-HS ngày 25/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 06/5/2025, Thông báo đòi ngày xét xử số 17/2025/HSST-QĐ ngày 22/5/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Trần Trung T**, sinh năm 1998 tại K; Nơi cư trú: Thôn M, xã T, thị xã N, tỉnh K. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô R, sinh năm 1958 và bà: Trần Thị Hồng A, sinh năm 1961; vợ bà: Phan Kim L, sinh năm 1998 và con Ngô Minh K, sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại:* Ông Nguyễn Hữu S (đã chết)

\* *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Huỳnh Hàng Thục T, sinh năm 1977;

2. Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã N, tỉnh K.

3. Bà Trần Thị Hồng H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn X, xã T, thị xã N, tỉnh K.

4. Cháu Nguyễn Trần Khả H, sinh năm 2021

Người đại diện hợp pháp của cháu H là bà Trần Thị Hồng H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn X, xã T, thị xã N, tỉnh K.

\* *Người đại diện theo ủy quyền của ông N, bà H là bà Huỳnh Hàng Thục T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, thị xã N, tỉnh K. (Vắng mặt)*

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Trần C, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn H, xã H, thị xã N, tỉnh K. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi sử dụng bia, khoảng 20 giờ ngày 19 tháng 10 năm 2024, Ngô Trần Trung T điều khiển xe mô tô biển số 79H1 - 629.34 lưu hành trên đường tỉnh lộ 652 (STX) hướng NH - T, khi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố 5 ĐH, phường H, thị xã N, tỉnh K, T điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định nên đã tông vào xe mô tô biển số 79H1-217.48 do ông Nguyễn Hữu S điều khiển hướng ngược chiều đến gây tai nạn giao thông tại phần đường hướng T - NH. Hậu quả: ông S chết.

Tại Kết luận giám định tử thi số 490/24/KLGĐTT-PYKH ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế K kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Hữu S là do đa chấn thương.

Theo Kết quả xét nghiệm sinh hóa lúc 23 giờ 14 phút ngày 19 tháng 10 năm 2024 của Khoa Hóa sinh - Bệnh viện đa khoa tỉnh K thể hiện: Ngô Trần Trung T có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 132,4 mg/100mL.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, tầm nhìn xa tốt, đường đi theo chiều từ T đi NH và ngược lại. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 7m00, giữa mặt đường có vạch sơn kẻ đường đứt quãng, chia thành hai phần đường xe chạy. Nơi xảy ra tai nạn có biển báo nguy hiểm “*Giao nhau với đường không ưu tiên*” đặt bên trong mép đường nhựa phía bên phải theo chiều từ T đi NH.

Sau tai nạn, xe mô tô biển số 79H1 - 629.34 nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường nhựa, đầu xe xoay về hướng Tây Nam, đuôi xe xoay về hướng Đông Bắc, tâm trục bánh xe trước và bánh xe sau cách mép đường nhựa bên phải lần lượt là 4m13 và 3m15, tiếp giáp với nan hoa của bánh xe trước là vết cày xước có kích thước 1m40 x 0m01, hướng Đông Bắc - Tây Nam, điểm đầu và điểm cuối vết cày xước cách mép đường nhựa bên phải lần lượt là 3m33 và 4m20. Xe mô tô biển số 79H1 - 217.48 nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo chiều từ T đi NH, tâm trục bánh xe trước và bánh xe sau cách mép đường nhựa bên phải lần lượt là 2m45 và 3m00, tiếp giáp với gác chân sau phía bên phải xe là vết cày xước có kích thước 0m50 x 0m01, hướng Đông Bắc – Tây Nam, điểm đầu và điểm cuối vết cày xước cách mép đường nhựa bên phải lần lượt là 2m80 và 3m20. Trên mặt đường thuộc phần đường bên phải theo chiều từ T đi Ninh Hải để lại vùng mảnh vỡ có kích thước 4m50 x 3m60, tâm vùng vỡ cách mép đường nhựa là 2m55, cách bánh xe sau xe mô tô 79H1 - 217.48 là 0m50.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan tai nạn giao thông:

- Xe mô tô biển số 79H1 - 629.34 có các bộ phận bị bể, vỡ: Ốp nhựa đầu xe, cụm đồng hồ báo tốc độ, ốp nhựa trước xe, đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước xe; vành mâm bánh xe trước. Ống giảm chấn bánh xe trước, gác chân máy bên trái, cần số bên trái đều bị cong vênh hướng từ trước ra sau...

- Xe mô tô biển số 79H1 - 217.48 có các bộ phận bị bể, vỡ: Cỏ xe, cụm đèn chiếu sáng trước xe, đèn tín hiệu trước xe, đồng hồ báo tốc độ; dè chắn bùn bánh xe trước. Ống giảm chấn bánh xe trước, cần đạp số đều bị cong vênh theo hướng từ trước ra sau...

Theo bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Ngô Trần Trung T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Ngô Trần Trung T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp bị hại bà Huỳnh Hàng Thục T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Trần C đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Trần Trung T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xét hỏi tại phiên tòa.

[3.2]. Bị cáo Ngô Trần Trung T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt mức quy định, đi không đúng phần đường quy định nên đã tông vào xe mô tô biển số 79H1 – 217.48 do ông Nguyễn Hữu S điều khiển hướng ngược chiều đến gây tai nạn giao thông tại phần đường hướng T - NH dẫn đến hậu quả làm ông Nguyễn Hữu S chết. Hành vi của bị cáo Ngô Trần Trung T đã vi phạm khoản 8, 23 Điều 8; Điều 14 Luật giao thông đường bộ 2008; điểm b,c khoản 7, Điều 6 Nghị định số: 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Do đó, Cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N đã truy tố bị cáo Ngô Trần Trung T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.3]. Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng con người, gây mất mát đau thương cho gia đình bị hại và tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.4]. Tuy nhiên, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại và đã được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cho rằng nên xem xét và giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để bị cáo an tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Ngô Trần Trung T đã bồi thường số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp bị hại bà Huỳnh Hàng Thục T có đơn xin xét xử vắng mặt, bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. *Về vật chứng vụ án*: Xe mô tô biển số 79H1 - 629.34 và xe mô tô biển số 79H1 - 217.48, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 2840/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 13 tháng 12 năm 2024 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Ngô Trần Trung T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự đối với bị cáo Ngô Trần Trung T.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

\* Xử phạt: Bị cáo Ngô Trần Trung T **03 (ba) năm** tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

*Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Ngô Trần Trung T đã bồi thường số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Đại diện theo uỷ quyền của các đại diện hợp pháp bị hại bà Huỳnh Hàng Thục T có đơn xin xét xử vắng mặt, bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về vật chứng vụ án*: Xe mô tô biển số 79H1 - 629.34 và xe mô tô biển số 79H1 - 217.48, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 2840/QĐ-CSĐT-ĐTTH ngày 13 tháng 12 năm 2024 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*Về án phí*: Bị cáo Ngô Trần Trung T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

*Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh K xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh K;
  - VKSND TX.N;
  - VKSND tỉnh K;
  - Chi cục THADS TX.N;
  - Công an tỉnh K
- (Cơ quan THAHS và phòng HSNV);
- Bị cáo và những người TGT;
  - Lưu HS, AV.

**Phạm Đình Thanh**